

Số: CIB/20260429-OL

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 04 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ:

- Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17 tháng 11 năm 2016 của Quốc hội, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 (“**Luật Đấu Giá**”) và các văn bản hướng dẫn hiện hành;

- Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đấu giá tài sản;

- Hợp Đồng Tín Dụng ngày 3 tháng 12 năm 2021 liên quan đến khoản vay tín dụng có kỳ hạn cho Bên Vay là Công ty cổ phần Twin Peaks (“**Twin Peaks**”), và tất cả các bản sửa đổi, bổ sung và trình bày lại Hợp Đồng Tín Dụng từng thời điểm (“**Hợp Đồng Tín Dụng**”);

- Các Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phần, gồm: (i) Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phần ngày 26 tháng 4 năm 2022 với Bên Thế Chấp là Công ty Cổ phần Sài Gòn Helios, (ii) Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phần ngày 28 tháng 3 năm 2022 với Bên Thế Chấp là Công ty Vibrant Growth Pte. Ltd., và (iii) Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phần ngày 28 tháng 3 năm 2022 với Bên Thế Chấp là Công ty Vibrant Growth Three Pte. Ltd. (“**Các Hợp Đồng Thế Chấp Cổ Phần**”); và

- Bản án số 504/2024/HSST ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Bản án số 259/2025/HS-PT ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, và Quyết định thi hành án chủ động số 4025/QĐ-CTHADS ngày 24 tháng 6 năm 2025 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như tất cả các bản sửa chữa và bổ sung các bản án, quyết định đó (sau đây gọi chung là “**Các Quyết Định Của Cơ Quan Có Thẩm Quyền**”).

Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam), với tư cách là Đại Lý Trong Nước và Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm Trong Nước, thay mặt và đại diện cho Các Ngân Hàng và thực hiện theo chỉ thị của Các Ngân Hàng nêu tên dưới đây, xin thông báo về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản như sau:

1. Người có tài sản đấu giá:

Các Ngân Hàng gồm:

i. Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam),

Toà nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam

ii. Ngân Hàng The Hongkong and Shanghai Banking Corporation Limited, Chi nhánh Singapore

10 Marina Boulevard, Marina Bay Financial Centre Tower 2 #45-01 Singapore 018983

iii. Ngân Hàng Oversea-Chinese Banking Corporation Limited, Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Phòng 708-709, Tầng 7, Saigon Tower, 29 Lê Duẩn, Phường Sài Gòn, TP. Hồ Chí Minh, Việt Nam; và

iv. Ngân Hàng Oversea-Chinese Banking Corporation Limited
63 Chulia Street, #10-00, Singapore 049514.

Theo thỏa thuận giữa Các Ngân Hàng thì Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam) được ủy quyền thay mặt và đại diện cho Các Ngân Hàng thực hiện tất cả các quyền của người có tài sản đấu giá.

2. Tên tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:

Tài sản đấu giá là **100% cổ phần của Twin Peaks (gồm 141.959.200 cổ phần phổ thông và 69.304.016 cổ phần ưu đãi có thể mua lại của Twin Peaks)**, với chi tiết như sau:

- **45%** cổ phần của Twin Peaks (gồm 63.881.640 cổ phần phổ thông và 31.186.807 cổ phần ưu đãi có thể được mua lại) do **Công ty Cổ phần Sài Gòn Helios** nắm giữ theo Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Cổ Phần số 004/2021/GCN ngày 31 tháng 12 năm 2021;
- **51%** cổ phần của Twin Peaks (gồm 72.399.192 cổ phần phổ thông và 35.345.048 cổ phần ưu đãi có thể được mua lại) do **Công ty Vibrant Growth Pte. Ltd** nắm giữ theo Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Cổ Phần số 001/2019/GCN ngày 11 tháng 6 năm 2019; và
- **4%** cổ phần của Twin Peaks (gồm 5.678.368 cổ phần phổ thông và 2.772.161 cổ phần ưu đãi có thể được mua lại) do **Công ty Vibrant Growth Three Pte. Ltd** nắm giữ theo Giấy Chứng Nhận Sở Hữu Cổ Phần số 003/2019/GCN ngày 11 tháng 6 năm 2019.

Chất lượng tài sản đấu giá: Theo hiện trạng thực tế tại thời điểm đấu giá.

3. Giá khởi điểm: 12.180.132.420.934 đồng (Viết bằng chữ: Mười hai nghìn một trăm tám mươi tỷ, một trăm ba mươi hai triệu, bốn trăm hai mươi nghìn, chín trăm ba mươi tư đồng). Giá khởi điểm chưa bao gồm các loại thuế, phí và lệ phí liên quan đến việc chuyển quyền sở hữu, sử dụng tài sản đấu giá (nếu có).

4. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (Kèm theo Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp), như sau:

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1.	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2.	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19,0
1.	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10,0
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5,0
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5,0
2.	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5,0
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2,0

2.2	<i>Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức phiên đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)</i>	3,0
3.	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2,0
4.	Có Trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1,0
5.	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1,0
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16,0
1.	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4,0
1.1	<i>Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
1.2	<i>Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả</i>	2,0
2.	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4,0
3.	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với tài sản đấu giá	4,0
3.1	<i>Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật</i>	2,0
3.2	<i>Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá</i>	2,0
4.	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùn giá, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4,0
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57,0
1.	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	15,0
1.1	<i>Dưới 20 cuộc đấu giá</i>	12,0
1.2	<i>Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá</i>	13,0
1.3	<i>Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá</i>	14,0
1.4	<i>Từ 70 cuộc đấu giá trở lên</i>	15,0
2.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
2.1	<i>Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)</i>	4,0



2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5,0
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6,0
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7,0
3.	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7,0
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4,0
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5,0
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6,0
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7,0
4.	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách thức dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm.	3,0
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3,0
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3)/Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(V \times 3)/Y$	
5.	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật Đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	7,0
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4,0
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5,0
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6,0
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7,0
6.	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
6.1	01 đấu giá viên	2,0
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3,0

6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4,0
7.	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp Thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật Đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	4,0
7.1	Dưới 05 năm	2,0
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3,0
7.3	Từ 10 năm trở lên	4,0
8.	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3,0
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4,0
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5,0
9.	Số thuế thu nhập doanh nghiệp hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế giá trị gia tăng (Số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo Tờ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách Nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí.	5,0
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3,0
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4,0
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5,0
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định	8,0
1.	Đã từng ký kết Hợp đồng Dịch vụ đấu giá tài sản với một trong Các Ngân Hàng và đã tổ chức cuộc đấu giá thành theo Hợp đồng đó.	3,0
2.	Trụ sở chính của Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi Thành phố Hồ Chí Minh.	2,0
3.	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với cơ quan thi hành án dân sự và đã tổ chức các cuộc đấu giá thành theo hợp đồng đó (mức điểm tối đa sẽ ưu tiên áp dụng cho Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có số lượng hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với cơ quan thi hành án dân sự nhiều nhất trong năm 2025).	3,0
Tổng số điểm		100

Hồ sơ đăng ký tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải thể hiện việc tổ chức đấu giá đáp ứng các quy định pháp luật đấu giá nêu trên, trong đó đề nghị tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cung cấp các tài liệu bao gồm hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực, phương án đấu giá, dự thảo Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản và dự thảo quy chế cuộc đấu giá.

5. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ tham gia lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

- Hình thức nộp hồ sơ: Nộp hồ sơ trực tiếp.
- Thời gian nộp hồ sơ: 5 ngày làm việc kể từ ngày của Thông báo này.
- Địa điểm nộp hồ sơ: Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam),

Toà nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Sài Gòn, Tp. Hồ Chí Minh, Việt Nam
Liên hệ: Trần Đỗ Ngọc Diệp – Giám Đốc Quan Hệ Khách Hàng Cấp Cao

Đề nghị các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo các yêu cầu nêu trên. Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu/giấy ủy quyền hợp pháp của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản và căn cước công dân.

Lưu ý: Các Ngân Hàng không hoàn trả hồ sơ đối với các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản không được lựa chọn.

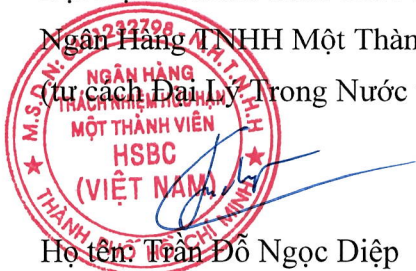
Rất mong nhận được sự hợp tác và tham gia của các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.

Trân trọng,

Đại diện và nhân danh Các Ngân Hàng

Ngân Hàng TNHH Một Thành Viên HSBC (Việt Nam)

(tư cách Đại Lý Trong Nước và Đại Lý Quản Lý Tài Sản Bảo Đảm Trong Nước)



Họ tên: Trần Đỗ Ngọc Diệp

Chức vụ: Giám Đốc Quan Hệ Khách Hàng Cấp Cao